

Số: /SKHCN-HTS&CNg

Hải Phòng, ngày tháng 9 năm 2025

V/v triển khai Mã bưu chính quốc gia
cho đối tượng là phường, xã và các đơn vị
hành chính tương đương

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Quyết định số 2334/QĐ-BKHCN ngày 24/8/2025 về sửa đổi Mã bưu chính quốc gia cho đối tượng là phường, xã và các đơn vị hành chính tương đương. Để mã Bưu chính được áp dụng đồng bộ, thống nhất trên địa bàn thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ đề nghị Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu phối hợp thực hiện một số nội dung sau:

1. Tổ chức thông tin, tuyên truyền và phổ biến danh mục sửa đổi Mã bưu chính quốc gia cho đối tượng là phường, xã và các đơn vị hành chính tương đương theo Quyết định số 2334/QĐ-BKHCN tới các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, trường học, hộ gia đình và cá nhân trên địa bàn.

2. Tổ chức thực hiện Quyết định số 2334/QĐ-BKHCN, sử dụng Mã bưu chính quốc gia trong tất cả các hoạt động liên quan đến gửi nhận Bưu gửi (gồm thư, gói, kiện hàng hoá) của các phòng, ban, đơn vị liên quan.

3. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ trong việc hướng dẫn, giải đáp, xử lý những vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai áp dụng mã bưu chính mới.

(Gửi kèm Danh mục mã bưu chính sửa đổi của các xã, phường, đặc khu trên địa bàn thành phố Hải Phòng)

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh đề nghị các địa phương, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Khoa học và Công nghệ để được phối hợp hướng dẫn, giải quyết.

Sở Khoa học và Công nghệ cử bà **Phạm Thị Minh** - Chuyên viên chính phòng Hạ tầng số và Quản lý Chuyên ngành - Điện thoại: 0982.040.077 là đầu mối liên hệ và trao đổi thông tin.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD; các PGD Sở: N.C.Thắng, P.H.Thắng (để báo cáo);
- Lưu: VT, HTS&CNg.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Huy Thắng

**DANH MỤC MÃ BƯU CHÍNH CỦA CÁC XÃ, PHƯỜNG, ĐẶC KHU
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

*(Gửi kèm Công văn số /SKHCN-HTS&CNg ngày / 9 /2025
của Sở Khoa học và Công nghệ)*

Stt	Đối tượng gán mã	Mã bưu chính
1	P. Thủy Nguyên	04344
2	P. Thiên Hương	04338
3	P. Hoà Bình	04308
4	P. Nam Triệu	04345
5	P. Bạch Đằng	04318
6	P. Lưu Kiếm	04330
7	P. Lê Ích Mộc	04346
8	P. Hồng Bàng	04117
9	P. Hồng An	04118
10	P. Ngô Quyền	04219
11	P. Gia Viên	04213
12	P. Lê Chân	04721
13	P. An Biên	04707
14	P. Hải An	04814
15	P. Đông Hải	04815
16	P. Kiến An	04616
17	P. Phù Liễn	04617
18	P. Nam Đồ Sơn	05013
19	P. Đồ Sơn	05014
20	P. Hưng Đạo	04907
21	P. Dương Kinh	04912
22	P. An Dương	04422
23	P. An Hải	04423
24	P. An Phong	04424
25	X. An Hưng	04523
26	X. An Khánh	04524
27	X. An Quang	04525
28	X. An Trường	04526

Stt	Đối tượng gán mã	Mã bưu chính
29	X. An Lão	04506
30	X. Kiến Thụy	05124
31	X. Kiến Minh	05125
32	X. Kiến Hải	05126
33	X. Kiến Hưng	05115
34	X. Nghi Dương	05127
35	X. Quyết Thắng	05229
36	X. Tiên Lãng	05206
37	X. Tân Minh	05217
38	X. Tiên Minh	05218
39	X. Chấn Hưng	05230
40	X. Hùng Thắng	05224
41	X. Vĩnh Bảo	05306
42	X. Nguyễn Bình Khiêm	05336
43	X. Vĩnh Am	05337
44	X. Vĩnh Hải	05319
45	X. Vĩnh Hòa	05314
46	X. Vĩnh Thịnh	05338
47	X. Vĩnh Thuận	05339
48	X. Việt Khê	04343
49	Đặc khu Cát Hải	05418
50	Đặc khu Bạch Long Vĩ	05506
51	P. Hải Dương	03127
52	P. Lê Thanh Nghị	03112
53	P. Việt Hòa	03125
54	P. Thành Đông	03128
55	P. Nam Đồng	03121
56	P. Tân Hưng	03120
57	P. Thạch Khôi	03119
58	P. Tứ Minh	03126
59	P. Ái Quốc	03122
60	P. Chu Văn An	03526
61	P. Chí Linh	03527

Stt	Đối tượng gán mã	Mã bưu chính
62	P. Trần Hưng Đạo	03528
63	P. Nguyễn Trãi	03529
64	P. Trần Nhân Tông	03530
65	P. Lê Đại Hành	03531
66	P. Kinh Môn	03431
67	P. Nguyễn Đại Năng	03432
68	P. Trần Liễu	03433
69	P. Bắc An Phụ	03434
70	P. Phạm Sư Mạnh	03435
71	P. Nhị Chiểu	03436
72	X. Nam An Phụ	03437
73	X. Nam Sách	03556
74	X. Thái Tân	03570
75	X. Trần Phú	03566
76	X. Hợp Tiến	03564
77	X. An Phú	03557
78	X. Thanh Hà	03206
79	X. Hà Tây	03231
80	X. Hà Bắc	03232
81	X. Hà Nam	03233
82	X. Hà Đông	03234
83	X. Mao Điền	03625
84	X. Cẩm Giàng	03626
85	X. Cẩm Giang	03606
86	X. Tuệ Tĩnh	03627
87	X. Kẻ Sặt	03706
88	X. Bình Giang	03724
89	X. Đường An	03725
90	X. Thượng Hồng	03726
91	X. Gia Lộc	03656
92	X. Yết Kiêu	03665
93	X. Gia Phúc	03657
94	X. Trường Tân	03679

Stt	Đối tượng gán mã	Mã bưu chính
95	X. Tứ Kỳ	03906
96	X. Tân Kỳ	03916
97	X. Đại Sơn	03912
98	X. Chí Minh	03907
99	X. Lạc Phượng	03924
100	X. Nguyên Giáp	03928
101	X. Ninh Giang	03806
102	X. Vĩnh Lại	03834
103	X. Khúc Thừa Dụ	03835
104	X. Tân An	03836
105	X. Hồng Châu	03837
106	X. Thanh Miện	03756
107	X. Bắc Thanh Miện	03775
108	X. Hải Hưng	03776
109	X. Nguyễn Lương Bằng	03777
110	X. Nam Thanh Miện	03778
111	X. Phú Thái	03306
112	X. Lai Khê	03312
113	X. An Thành	03327
114	X. Kim Thành	03328